

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn tỉnh đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) (sau đây gọi là Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 và Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022).

b) Huy động trí tuệ, tâm huyết của Nhân dân nhằm hoàn thiện dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) bảo đảm khoa học, đồng bộ, chất lượng, khả thi, hiệu quả; phản ánh ý chí, nguyện vọng, vì lợi ích Nhân dân và tạo không gian, nguồn lực cho sự phát triển của đất nước.

2. Yêu cầu:

a) Bảo đảm thực hiện đúng mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, hình thức lấy ý kiến tại Kế hoạch ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ.

b) Việc tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy Đảng, các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Căn cứ các nội dung yêu cầu tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan xác định các nội dung trọng tâm, hình thức cụ thể phù hợp với từng đối tượng lấy ý kiến, thời hạn hoàn thành trong việc triển khai lấy ý kiến Nhân dân.

d) Quá trình tổ chức thực hiện lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ của Kế hoạch; tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân tham gia đóng góp ý kiến và phản ánh trung thực, kịp thời ý kiến đóng góp.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN LẤY Ý KIẾN

1. Đối tượng lấy ý kiến

- Các tầng lớp nhân dân trong tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trên địa bàn tỉnh.
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác trên địa bàn tỉnh;
- Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh; các chuyên gia, nhà khoa học.

2. Nội dung lấy ý kiến:

a) Lấy ý kiến toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) gồm bố cục, nội dung và kỹ thuật trình bày của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

b) Lấy ý kiến về một số vấn đề trọng tâm của dự thảo Luật, gồm: (1) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (2) Thu hồi đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (3) Phát triển quỹ đất; (4) Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; (5) Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và các thủ tục hành chính, dữ liệu, thông tin đất đai; (6) Cơ chế, chính sách tài chính, giá đất; (7) Chế độ quản lý, sử dụng các loại đất; (8) Phân cấp, giám sát, kiểm soát quyền lực; (9) Hộ gia đình sử dụng đất. Chi tiết tại Phụ lục II của Kế hoạch ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ.

c) Các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng lấy ý kiến như sau:

- Các tầng lớp Nhân dân ở trong tỉnh: (1) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (2) Trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; (3) Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (4) về mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; (5) về mở rộng đối tượng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa; (6) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai; (7) Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác trong tỉnh: (1) Các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; (2) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (3) Các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; (4) Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (5) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; (6) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (7) Các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; (8) Chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp.

- Các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp: (1) Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; (2) về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất; (3) Căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (4) Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; (5) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (6) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (7) Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (8) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; (9) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (10) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

- Các chuyên gia, nhà khoa học: (1) Phạm vi điều chỉnh; (2) Giải thích từ ngữ; (3) Nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (4) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; (5) Chế độ sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình ngầm, trên không; (6) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể.

3. Hình thức lấy ý kiến:

- Góp ý trực tiếp bằng văn bản (bản giấy, thư điện tử) áp dụng cho tất cả các đối tượng lấy ý kiến. Ý kiến góp ý gửi đến cơ quan, tổ chức được phân công trách nhiệm tại mục III Kế hoạch này.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm áp dụng đối với các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác; các chuyên gia, nhà khoa học. Ý kiến góp ý tại hội nghị, hội thảo, tọa đàm được cơ quan chủ trì tổ chức tập hợp, tổng hợp gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.

- Góp ý trực tiếp thông qua website chính thức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại địa chỉ website: luatdatdai.monre.gov.vn

- Thông qua cổng thông tin điện tử của Quốc hội, cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường, các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Thời gian lấy ý kiến: Bắt đầu từ ngày 03/01/2023 và kết thúc vào ngày 15/3/2023.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đăng tải toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và các tài liệu kèm theo phục vụ lấy ý kiến Nhân dân theo các hình thức quy định tại điểm 3 Mục II của Kế hoạch này.

- Thành lập các đoàn công tác để theo dõi, đôn đốc việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

- Xây dựng dự thảo báo cáo của UBND tỉnh về kết quả lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo Đề cương, báo cáo tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại phụ lục 1 kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/3/2023.

2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đăng tải toàn bộ Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và các tài liệu kèm theo phục vụ lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử / Trang thông tin điện tử của đơn vị, ngành mình.

- Tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) của cán bộ, công chức, viên chức, chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, các đơn vị trực thuộc, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp trong phạm vi quản lý của đơn vị, ngành mình theo hình thức thích hợp;

- Tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo Đề cương, báo cáo tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại phụ lục 1 kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 05/3/2023.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa: Căn cứ Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ và các nội dung tại Kế hoạch này, tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức thành viên đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo Đề cương, báo cáo tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại phụ lục 1 kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 05/3/2023.

4. Đề nghị Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh: Tham mưu cho Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); gửi Báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo Đề cương tại Phụ lục 1 kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 05/3/2023.

5. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí trong tỉnh có kế hoạch tuyên truyền bằng nhiều hình thức thích hợp trong quá trình tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai

(sửa đổi); tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân của các cơ quan thông tấn, báo chí gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 05/3/2023.

6. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa:

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để cung cấp thông tin phục vụ cho việc đóng góp ý kiến của Nhân dân;
- Mở chuyên trang, chuyên mục để phản ánh, đưa tin, đăng tải kịp thời các ý kiến đóng góp và tổng hợp ý kiến góp ý gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 05/3/2023.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan, căn cứ nội dung Kế hoạch này, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí, nhân lực, các điều kiện phục vụ cho việc lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo quy định của pháp luật.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN VÀ THỜI HẠN BÁO CÁO

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan gửi Báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 05/3/2023.
2. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/3/2023.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần thông tin kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Thanh Hóa, Đài PT-TH Thanh Hóa;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Giang